

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**PHỤ LỤC 1: ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2019***(Kèm theo công văn số 707/BGDĐT-GDDH ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)***ỦY BAN NHÂN DÂN TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
VĂN HÓA NGHỆ THUẬT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2019****1. Thông tin chung***1.1. Tên trường, sứ mệnh, địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính và phân hiệu) và địa chỉ trang thông tin điện tử của trường*

Tên trường: Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ.

Tên tiếng Anh: Can Tho College of Arts and Culture.

Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Cần Thơ được Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quyết định thành lập trên cơ sở nâng cấp từ trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ và Trường đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của trường là đào tạo nghề theo 3 cấp trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề, sơ cấp nghề theo quy định; bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hoạt động văn hóa cho người lao động theo yêu cầu của các đơn vị hoạt động văn hóa nghệ thuật, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người lao động; nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật - công nghệ nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo; tổ chức sản xuất hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ theo quy định của pháp luật đảm bảo mục tiêu của Trường phải gắn bó mật thiết với nhu cầu xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Trụ sở chính: 188/35A Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Cơ sở 1: 188/35A Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Cơ sở 2: Phường Long Xuyên, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ

1.2. Quy mô đào tạo

Khối ngành/ Nhóm ngành*	Quy mô hiện tại							
	NCS	Học viên CH	ĐH		CĐSP		TCSP	
			GD chính quy	GD TX	GD chính quy	GD TX	GD chính quy	GD TX
Khối ngành I								
Sư phạm Âm nhạc							61	
Sư phạm Mỹ thuật							4	
Tổng							65	

1.3. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

Ngành học	Năm tuyển sinh -2			Năm tuyển sinh -1		
	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
Sư phạm Âm nhạc	30	37	20.5	20	18	30.5

Sư phạm Mỹ thuật	20	4	32	20	0	x
------------------	----	---	----	----	---	---

Năm 2017: Sư phạm Âm nhạc trúng tuyển 37 thí sinh (đạt tỷ lệ 120% chỉ tiêu), Sư phạm Mỹ thuật trúng tuyển 04 thí sinh (đạt 25% chỉ tiêu)

Năm 2018: Sư phạm Âm nhạc trúng tuyển 18 thí sinh (đạt 90% chỉ tiêu)

1.3.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất

Xét điểm học bạ TBC môn văn lớp 12 kết hợp với thi tuyển năng khiếu:

- ✚ Trung cấp sư phạm Âm nhạc: hát 02 ca khúc có tiết tấu nhanh và chậm, kiểm tra năng khiếu âm nhạc (cao độ - tiết tấu - trí nhớ âm nhạc - cảm thụ âm nhạc).
- ✚ Trung cấp sư phạm Mỹ thuật: Vẽ 1 bài hình họa, 1 bài trang trí theo yêu cầu đề thi.

2. Các thông tin của năm tuyển sinh

2.1. Đối tượng tuyển sinh: Tất cả thí sinh tốt nghiệp THPT.

2.2. Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc

2.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển điểm TBC môn văn lớp 12 và kết hợp thi tuyển năng khiếu (theo chuyên ngành).

2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo Ngành/Nhóm ngành/Khối ngành, theo từng phương thức tuyển sinh và trình độ đào tạo

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA CẦN GIANG

TT	Ngành	Phương thức tuyển sinh	Trình độ
1	Sư phạm Âm nhạc	Xét tuyển điểm TBC môn văn lớp 12 và kết hợp thi tuyển năng khiếu.	Trung cấp chính quy
2	Sư phạm Mỹ thuật	Xét tuyển điểm TBC môn văn lớp 12 và kết hợp thi tuyển năng khiếu.	Trung cấp chính quy

2.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

Điểm năng khiếu trên trung bình (≥ 5), điểm năng khiếu 1 hệ số 2, điểm năng khiếu 2 hệ số 3 và điểm TBC môn văn lớp 12 hệ số 1.

Thí sinh phải tốt nghiệp THPT trở lên; xếp loại học tập lớp 12 từ trung bình trở lên; ngoại hình không khuyết tật; không nói ngọng, nói lắp.

2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào các ngành của trường:

- Mã số trường: 5504
- Mã số ngành: Trung cấp sư phạm Âm nhạc (42140205), trung cấp sư phạm Mỹ thuật (42140204).
- Tổ hợp xét tuyển: Trung cấp sư phạm Âm nhạc (N00), Trung cấp sư phạm Mỹ thuật (H00)

2.7. Tổ chức tuyển sinh:

- Đợt 1:

- ✚ Thời hạn nhận hồ sơ đến hết ngày 13/8/2019.
- ✚ Thi tuyển/ xét tuyển đợt 1: 15, 16/8/2019.
- Hình thức nhận hồ sơ ĐKXT/thi tuyển: Nộp hồ sơ trực tiếp tại trường.
- Thủ tục hồ sơ theo yêu cầu:

- ✦ 01 bộ hồ sơ đăng ký dự thi theo mẫu quy định hiện hành.
- ✦ Học bạ THPT (bản sao công chứng).
- ✦ 02 ảnh 3 x 4 cm.
- ✦ Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (bản sao công chứng).

- Trung cấp sư phạm Âm nhạc: hát 02 ca khúc có tiết tấu nhanh và chậm, kiểm tra năng khiếu âm nhạc (cao độ - tiết tấu - trí nhớ âm nhạc - cảm thụ âm nhạc).

- Trung cấp sư phạm Mỹ thuật: Vẽ 1 bài hình họa, 1 bài trang trí theo yêu cầu đề thi.

2.8. *Chính sách ưu tiên:* Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển của trường theo Thông tư số 27/2014/TT-BGDĐT ban hành ngày 11/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.9. *Lệ phí xét tuyển/thi tuyển:* Lệ phí nộp hồ sơ xét tuyển/ thi tuyển (60.000 đồng), lệ phí thi tuyển (300.000 đồng) theo quy định hiện hành.

2.10. *Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm:* Sinh viên học 02 ngành trung cấp sư phạm Âm nhạc và trung cấp sư phạm Mỹ thuật tại trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ được miễn học phí trong thời gian học chính thức theo quy định hiện hành.

2.11. Thông tin hỗ trợ giải đáp thắc mắc trong quá trình đăng ký dự thi tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2019

- Địa chỉ website trường: www.vhntcantho.edu.vn

- Thông tin hỗ trợ giải đáp thắc mắc:

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Điện thoại	Email
1	Nguyễn Thị Hồng Thi	Chuyên viên	0939 717248	nththi@cantho.gov.vn
2	Lưu Thúy Huỳnh	Chuyên viên	0913 687 682	lthuynh@cantho.gov.vn

3. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt bổ sung trong năm

3.1. Đợt 2:

- ✦ Thời hạn nhận hồ sơ đến hết ngày 14/9/2019.
- ✦ Thi tuyển/ xét tuyển đợt 2: 18/9/2019.

3.2. Đợt 3:

- ✦ Thời hạn nhận hồ sơ đến hết ngày 15/10/2019.
- ✦ Thi tuyển/ xét tuyển đợt 3: 17/10/2019.

4. Thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng

4.1. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu:

4.1.1. Thống kê diện tích đất, diện tích sàn xây dựng, ký túc xá:

- Tổng diện tích đất của trường:

- ✦ Tổng diện tích đất cơ sở 1: **2.524,01 m²**
- ✦ Tổng diện tích xây dựng cơ sở 1: **1.386,43 m²**
- ✦ Tổng diện tích sàn sử dụng cơ sở 1: **5.676,72 m²**

- Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của cơ sở đào tạo tính trên một sinh viên chính quy: khoảng 10m²/học sinh. sinh viên

- ✦ Khu hiệu bộ: **408,49 m²**
- ✦ Khối phòng học lý thuyết: **2.937,76 m²**

✦ Khối nhà học thực hành: **1.207,5 m²**

✦ Thư viện: **310,5 m²**

✦ Ký túc xá sinh viên có diện tích: **786,22 m²** (khoảng 70 chỗ ở cho học sinh, sinh viên)

4.1.2. Thống kê các phòng thực hành, phòng thí nghiệm và các trang thiết bị

TT	Tên	Danh mục trang thiết bị chính
1.	Phòng 307	<ul style="list-style-type: none">- Đàn Tranh: 08 cây- Đàn Nhị: 05 cây- Đàn Tam thập lục: 02 cây- Đàn Tỳ bà: 03 cây- Đàn Bầu: 03 cây- 01 bộ trống dân tộc, mỏ- Đàn Piano weber 110- Đàn kim: 01 cây- Paiste 20 inh + chân+Cymbal: 01- 03 bộ âm thanh sử dụng đàn bầu- Đàn tứ bass: 01- Đàn tứ trung: 01
2	Phòng 308	<ul style="list-style-type: none">- Đàn Organ Casino 1.800: 01 cây- Đàn organ 433: 03 cây
3	Phòng 207	<ul style="list-style-type: none">- Đàn Yamaha 3000: 01- Đàn Organ Roland E 09: 01- Đàn Organ Yamaha S700: 01- Đàn Organ Grand DGX 230: 01
4	Phòng 311	<ul style="list-style-type: none">- Đàn Piano Weber 110 (W41): 01
5	Phòng 310	<ul style="list-style-type: none">- Đàn Piano weber 110: 01
6	Phòng 203	<ul style="list-style-type: none">- Đàn Piano Yamaha 113 mới (LX113PIE): 01
7	Phòng 309	<ul style="list-style-type: none">- Đàn Piano Hofmann: 01
8	Phòng 305	<ul style="list-style-type: none">- Máy phát nhạc: 01
9	Phòng 306	<ul style="list-style-type: none">- Máy phát nhạc: 01
10	Phòng 415	<ul style="list-style-type: none">- Trống Sadam: 04
11	Phòng thực hành Mỹ thuật	<ul style="list-style-type: none">- Giá vẽ + bảng vẽ
12	Phòng máy tính	<ul style="list-style-type: none">- Máy tính bàn: 15
13	Phòng thư viện điện tử	<ul style="list-style-type: none">- Máy tính bàn: 15



4.1.3. Thống kê phòng học

TT	Loại phòng	Số lượng
----	------------	----------

1.	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	01
2	Số phòng học dưới 50 chỗ	24
3	Số phòng học đa phương tiện	03

4.1.4. Thống kê về học liệu (giáo trình, học liệu, tài liệu, sách tham khảo... sách, tạp chí, kể cả e-book, cơ sở dữ liệu điện tử) trong thư viện

TT	Khối ngành đào tạo/Nhóm ngành	Số lượng
1.	TC sư phạm Âm nhạc	1.245
2.	TC sư phạm Mỹ thuật	839

4.2. Danh sách giảng viên cơ hữu

Khối ngành/ ngành	GS.TS/ GS.TSKH	PGS.TS/ PGS.TSKH	TS/ TSKH	ThS	ĐH	CD
Khối ngành Âm nhạc						
<i>TC Sư phạm Âm nhạc</i>						
Huỳnh Thanh Liêm				X		
Vương Quốc Bảo					X	
Nguyễn Thanh Cần					X	
Nguyễn Thị Phước					X	
Phạm Chiết Tính					X	
Nguyễn Văn Hay					X	
Nguyễn Khắc Bình Tân					X	
Lại Đình Huân					X	
Lê Thanh Hoàng				X		
Lưu Hoàng Anh				X		
Nguyễn Minh Hoàn					X	
Trần Văn An					X	
Phạm Bình An					X	
Hồ Phước Thiện					X	
Nguyễn Bích Châm					X	
Trần Thảo Linh					X	
Tổng của khối ngành Âm nhạc				03	13	
Khối ngành Mỹ thuật						
<i>TC Sư phạm Mỹ thuật</i>						
Trần Đình Thảo					X	
Lê Thị Hồng Nga					X	
Lê Hoàng Lâm					X	
Lê Đông Phương				X		
Bùi Thị Thanh Tâm				X		

Khối ngành/ ngành	GS.TS/ GS.TSKH	PGS.TS/ PGS.TSKH	TS/ TSKH	ThS	ĐH	CĐ
Trần Đức Thông					X	
Đặng Cát Hân				X		
Lê Thị Hồng Trang				X		
Tổng của khối ngành Mỹ thuật				04	04	
GV các môn chung						
Võ Thành Tuấn					X	
Nguyễn Thị Thủy Tiên					X	
Nguyễn Trần Diệu Thảo					X	
Trần Văn Nam			X			
Lê Kim Chiều				X		
Tổng số giảng viên toàn trường			01	12	25	01



4.3. Danh sách giảng viên thỉnh giảng

Khối ngành/ ngành	GS.TS/ GS.TSKH	PGS.TS/ PGS.TSKH	TS/ TSKH	ThS	ĐH	CĐ
Khối ngành Âm nhạc						
<i>TC Sư phạm Âm nhạc</i>						
Trần Minh Bé					X	
Nguyễn kim Thắng					X	
Mai Ngọc Hùng					X	
Nguyễn Dũng					X	
Phạm Mạnh Cường					X	
Nguyễn Thị Tuyết Hằng					X	
Trần Phương Quang					X	
Lương Thị Kim Oanh					X	
Ngô Hoàng Duyên					X	
Lưu Thúy Huỳnh				X		
Tổng của khối ngành Âm nhạc				01	09	
Khối ngành Mỹ thuật						
<i>TC Sư phạm Mỹ Thuật</i>						
Lưu Thúy Huỳnh				X		
Tổng của khối ngành Mỹ thuật				01		
Tổng số giảng viên thỉnh giảng toàn trường			01	21	09	

5. Tình hình việc làm (Thông kê cho 2 khóa tốt nghiệp gần nhất)

Nhóm ngành	Chỉ tiêu Tuyển sinh			Số SV/HS trúng tuyển nhập học			Số SV/HS tốt nghiệp			Trong đó số SV/HS tốt nghiệp đã có việc làm sau 12 tháng		
	ĐH	CDSP	TCSP	ĐH	CDSP	TCSP	ĐH	CDSP	TCSP	ĐH	CDSP	TCSP
Khối ngành Âm nhạc			50			52			47			39
Khối ngành Mỹ thuật			40			4			15			12
Tổng			90			56			62			51

6. Tài chính

- Tổng nguồn thu hợp pháp/năm của trường:

✦ Năm 2017: **655.000.000** vnd

✦ Năm 2018: **824.297.000** vnd

- Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên / năm của năm 2018: **27.931.000** vnd/sinh viên/năm.

Cần Thơ, ngày 18 tháng 3 năm 2019

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Văn Nam

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 2. DĂNG KÝ NGƯỜI DÙNG HỆ THỐNG PHÂN MỀM THÔNG KÊ NGUYỄN VỌNG XÉT TUYỂN

(Kèm theo công văn số : 707/BGDĐT-GDDH ngày 28/02/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

CÁC ĐĂNG VẤN HÓA NGHỆ THUẬT CÁN THO

TT	Mã trường	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức danh/ chức vụ	Đơn vị công tác trong trường	Số CMND	Số điện thoại	Email
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	5504	Võ Thành Tuấn	25/5/1905	Nam	Giáo vụ	Phòng Đào tạo	362299640	0919056056	vttuan@cantho.gov.vn
2	5504	Lưu Thúy Huỳnh	24/1/1983	Nữ	Chuyên viên	Phòng Đào tạo	86183000030	0913687682	lthuynh@cantho.gov.vn

Người lập biểu:

Họ và tên: Lưu Thúy Huỳnh

Điện thoại: 0292 3899 028

Điện động: 0913687682

Cần Thơ, ngày 18 tháng 03 năm 2019

Xác nhận của Lãnh đạo đơn vị



Trần Văn Nam

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục 3.

THÔNG TIN PHỤC VỤ TUYỂN SINH HỆ CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN NĂM 2019

(Kèm theo công văn số 707/BGDĐT-GDDH ngày 28/2/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TÊN TRƯỜNG: TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CÁN THO

MÃ TRƯỜNG: 5504

Địa chỉ: 188/35A Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3899 027 Fax:

Website: vha.eantho.edu.vn, Email: trungcdvht@eantho.gov.vn

1. Vòng tuyển sinh: Toàn quốc

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển điểm TBC môn văn lớp 12 kết hợp thi năng khiếu (hình thức thi năng khiếu (hình thức thi được công khai trên website trường)).

3. Các thông tin cơ bản quy định đề án tuyển sinh của trường

Tuyển thẳng theo quy định Thông tư số 27/2014/TT-BGDĐT ban hành ngày 11/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Các thông tin khác

Mức học phí theo tháng : Học sinh học theo học hai ngành trung cấp sư phạm tại trường được miễn học phí trong thời gian học chính thức theo quy định hiện hành

Số lượng chỗ trong ký túc xá: khoảng 70 chỗ

5. Thông tin về ngành đào tạo/ chỉ tiêu/ tổ hợp môn xét tuyển/ thi tuyển

STT (1)	Mã trường (2)	Mã ngành (3)	Tên ngành (4)	Chỉ tiêu (dự kiến) (5)		Tổ hợp môn xét tuyển 1 (6)		Tổ hợp môn xét tuyển 2 (7)		Tổ hợp môn xét tuyển 3 (8)		Tổ hợp môn xét tuyển 4 (9)	
				theo xét KQ thi THPT QG	Theo phương thức khác	Mã tổ hợp môn	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Môn chính	Mã tổ hợp môn	Môn chính
Các ngành đào tạo trình độ trung cấp chính quy													
1	5504	42140205	Sư phạm Âm nhạc	x	20	N00	Năng khiếu Âm nhạc 2						
2	5504	42140204	Sư phạm Mỹ thuật	x	20	H00	Năng khiếu vẽ NT 2						

Ghi chú: - Yêu cầu điền đầy đủ thông tin vào các cột: (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9).

1. Tên ngành (3): Tên ngành (4): Đối với trình độ DH theo quy định của Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 20/10/2017; Trình độ CDSP theo quy định theo Thông tư số 15/VBHN-BGDĐT ngày 08/5/2014 hợp nhất Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học; Trình độ TCSP theo quy định tại Thông tư 34/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011

2. Nội dung chi tiết của tất cả phương thức tuyển sinh.

Mã tổ hợp: Mỗi ngành chỉ được xét tuyển/ thi tuyển tối đa 04 tổ hợp môn quy định Mã tổ hợp trong Sheet "Bảng tổ hợp môn xét tuyển".

Môn chính: Nếu không quy định môn chính thì để trống ô này.

Người lập biên

Họ tên: Lưu Thúy Huỳnh

Điện thoại: 0292 3899 028

Điện động: 0913 687 682

Cần Thơ, ngày 18 tháng 03 năm 2019

Xác nhận của Lãnh đạo đơn vị



Trần Văn Nam